

THỦ TƯỚNG CHÍNH
PHỦ
Số: 123/1998/QĐ-TTg

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Hà Nội, ngày 10 tháng 7 năm 1998

QUYẾT ĐỊNH

Về việc phê duyệt điều chỉnh quy hoạch chung Thành phố Hồ Chí Minh đến
năm 2020

THỦ TƯỚNG CHÍNH PHỦ

Căn cứ Luật tổ chức Chính phủ ngày 30 tháng 9 năm 1992;

Xét đề nghị của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Hồ Chí Minh và Bộ trưởng Bộ
xây dựng tại Công văn số 1047/UB.TP-BXD ngày 23/03/1998,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1: Phê duyệt điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hồ Chí Minh đến năm
2020 với nội dung chủ yếu sau:

1. Mục tiêu:

Điều chỉnh Quy hoạch chung thành phố Hồ Chí Minh đến năm 2020 nhằm xác định
vị trí, vai trò đặc biệt của thành phố trong mối quan hệ với vùng trọng điểm phía
Nam, với cả nước và quốc tế; đáp ứng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, đẩy mạnh
công nghiệp hóa, hiện đại hóa; kết hợp tốt giữa xây dựng, phát triển với bảo đảm an
 ninh, quốc phòng, giữa cải tạo với xây dựng mới, để khắc phục những bất hợp lý
trong cấu trúc của thành phố do lịch sử để lại, nhằm xây dựng thành phố Hồ Chí
 Minh trở thành một đô thị hiện đại, vừa có bản sắc dân tộc, là một trung tâm kinh tế,
một trung tâm giao dịch quốc tế và du lịch của cả nước, có vị trí chính trị quan trọng
của nước ta ở phía Nam, với các nước trong khu vực và quốc tế.

2. Phạm vi điều chỉnh lập Quy hoạch và định hướng phát triển không gian:

Phạm vi nghiên cứu quy hoạch bao gồm thành phố Hồ Chí Minh và các đô thị xung quanh thuộc các tỉnh Bình Dương, Đồng Nai, Long An, Tây Ninh, Bà Rịa – Vũng Tàu có bán kính ảnh hưởng từ 30 – 50 Km.

- Hướng phát triển của thành phố chủ yếu về phía Đông Bắc, gần với Thuận An (Bình Dương), Biên Hòa (Đồng Nai); bổ sung thêm hướng phát triển về phía Nam, Đông Nam tiến ra biển, gần với khu Nhà Bè, Bình Chánh, Hiệp Phước, Cần Giò, đô thị mới Nhơn Trạch – Long Thành và hướng phụ khác về phía Bắc, Tây Bắc gần với Củ Chi, Hóc Môn, dọc quốc lộ 22 và trục xuyên Á nối với Tây Ninh, Campuchia.
- Trung tâm thành phố được mở rộng qua Thủ Thiêm nhằm khai thác các lợi thế về vị trí địa lý, điều kiện tự nhiên, đất đai, cơ sở hạ tầng kỹ thuật và môi trường.

3. Quy mô dân số:

Đến năm 2020 và lâu dài, quy mô dân số thành phố khoảng 10 triệu người, trong đó khu vực nội thành khống chế khoảng 6 triệu người.

4. Quy hoạch sử dụng đất đai và kiến trúc cảnh quan đô thị:

a) Về chỉ tiêu sử dụng đất:

Chỉ tiêu sử dụng đất đô thị bình quân $100 \text{ m}^2/\text{người}$, trong đó đất giao thông là $20 - 22 \text{ m}^2/\text{người}$, đất cây xanh là $10 - 15 \text{ m}^2/\text{người}$ và xây dựng các công trình phục vụ lợi ích công cộng là $5 \text{ m}^2/\text{người}$.

b) Về phân khu chức năng:

- Các khu dân cư bao gồm khu nội thành cũ (12 quận), khu nội thành phát triển (5 quận mới) khống chế khoảng 6 triệu người và khu vực ngoại thành bao gồm các thị trấn, thị tứ, các đô thị mới và dân cư nông thôn với số dân từ 3 đến 4 triệu người;
- Các khu công nghiệp hiện có được cải tạo, nâng cấp và sắp xếp lại cho phù hợp với Quy hoạch xây dựng thành phố, đồng thời phát triển mới một số khu công nghiệp tập trung, khu chế xuất và khu công nghệ cao để sản xuất các mặt hàng có giá trị xuất khẩu lớn, Tại các khu dân cư có thể bố trí các xí nghiệp công nghiệp có quy mô nhỏ, sạch, kỹ thuật cao;

Diện tích đất dành cho xây dựng các khu công nghiệp tập trung khoảng 6.000 ha.

- Hệ thống các trung tâm dịch vụ của thành phố được tổ chức theo hướng đa tâm, gồm trung tâm hành chính, lịch sử, văn hóa, thương mại, ngân hàng tại các quận 1, 3, 5 (chợ lớn), 10, Bình Thạnh (Gia Định) và được mở rộng về phía quận 2 (Thủ Thiêm) với diện tích khoảng 1.700 ha; các trung tâm thương mại, dịch vụ, tài chính, ngân hàng khác được bố trí tại khu A – Nam Sài Gòn (quận 7), dọc đường Hà Nội (quận 9), ngã tư An Sương (quận 12 và Hóc Môn) gần với quốc lộ 22 và Tân Kiên (huyện Bình Chánh) gần với quốc lộ 1A, với diện tích đất mỗi khu khoảng 200 ha.

Hỗ trợ cho các trung tâm dịch vụ của thành phố là trung tâm các quận và bố trí gần với các khu dân cư.

- Các trung tâm chuyên ngành gồm:

+ Các trung tâm đào tạo, nghiên cứu khoa học, y tế, văn hóa, cây xanh, thể dục thể thao,... hiện có được cải tạo, nâng cấp phù hợp với quy mô, tính chất, yêu cầu sử dụng theo quy hoạch thành phố;

+ Đại học quốc gia thành phố Hồ Chí Minh bố trí tại quận Thủ Đức khoảng 800 ha, trong đó 600 ha thuộc địa bàn tỉnh Bình Dương và một số khu đại học, đào tạo nghề và cơ sở nghiên cứu khoa học quy mô nhỏ, bố trí ở khu Nam Sài Gòn (quận 7), quận 9, quận 12, huyện Hóc Môn và tại nội thành cũ, với diện tích dự kiến khoảng 300 ha;

+ Các cơ quan quản lý nhà nước được bố trí gần với các trung tâm thành phố, quận, phường, Trụ sở của các công ty, các tổ chức và các cơ quan đại diện nước ngoài bố trí trên các trục phố chính;

+ Các bệnh viện đa khoa hiện đại và các bệnh viện chuyên khoa bố trí tại các quận ven, các quận mới và huyện ngoại thành;

+ Khu lịch sử - văn hóa – dân tộc, sân golf Thủ Đức, Thảo Cầm Viên – Sở thú bố trí tại phía Bắc quận 9; trung tâm sinh hoạt thanh thiếu niên, vui chơi, giải trí, thể dục thể thao bố trí gần với các sông rạch hồ nước, không gian xanh ở các địa bàn quận 9, huyện Bình Chánh và huyện Hóc Môn;

+ Trung tâm liên hợp thể dục thể thao quốc gia và của thành phố có quy mô 460 ha bố trí tại khu Rạch Chiếc (quận 2);

Các trung tâm thể dục thể thao khác được bố trí đồng đều tại các quận, huyện;

+ Bảo vệ, tôn tạo, nâng cấp các công viên, vườn hoa, cây xanh và mặt nước thoáng hiện có; xây dựng các hồ lớn tại các địa bàn huyện Bình Chánh, quận 9, Thủ Đức, quận 12... và các đô thị mới ngoại thành để điều tiết thoát nước kết hợp việc cân bằng đào đắp tại chỗ nền đất xây dựng, tăng thêm mặt thoáng – cây xanh, gắn với việc xây dựng một số khu nghỉ ngơi giải trí dọc sông Sài Gòn, Đồng Nai và các kênh rạch; phát triển cây xanh công cộng đô thị, đảm bảo bình quân khu nội thành cũ $4\text{m}^2/\text{người}$, khu nội thành mới và các đô thị ngoại thành $17\text{m}^2/\text{người}$.

Hình thành vành đai xanh bảo vệ môi trường giữ gìn cân bằng sinh thái đô thị giới hạn từ vành đai 3 (Bến Lức, Đức Hòa (Long An), huyện lỵ Củ Chi, Thủ Dầu Một, Biên Hòa), sông Vàm Cỏ, sông Soài Rạp và Sông Đồng Nai;

Bảo tồn khu rừng sinh thái ngập mặn khoảng 33.000 ha ở huyện Cần Giờ, các khu rừng lịch sử, rừng phòng hộ khác ở huyện Củ Chi và huyện Bình Chánh kết hợp với các mảng xanh tập trung dọc các trục giao thông lớn hướng vào trung tâm và hành lang ven sông Nhà Bè, Lòng Tàu... bảo vệ thiên nhiên, giữ gìn cân bằng sinh thái đô thị;

+ Các cơ sở an ninh, quốc phòng hiện có và được xây dựng mới sẽ được quy hoạch, sắp xếp bố trí hợp lý theo quy hoạch.

c) Về kiến trúc và cảnh quan đô thị;

- Việc cải tạo các khu vực nội thành cũ phải bảo đảm giữ gìn, tôn tạo các di sản văn hóa, lịch sử, các công trình kiến trúc có giá trị, cải tạo và nâng cấp cơ sở hạ tầng, di chuyển nhà ở trên và ven kênh rạch để bố trí nơi ở mới cho nhân dân có điều kiện cải thiện nơi ở, tăng thêm diện tích cây xanh, các công trình phục vụ công cộng; sắp xếp tại chỗ, cho chuyển nhượng cơ sở sản xuất ở nội thành hoặc chuyển mục đích sử dụng đất để tạo vốn; di dời ra ngoại thành những cơ sở công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp, kho tàng gây ô nhiễm, từng bước cải thiện môi sinh và bảo vệ môi trường đô thị;

- Các khu phát triển mới phải được xây dựng theo hướng hiện đại, văn minh, bền vững; chú trọng phát triển hệ thống cây xanh, công viên, mặt nước; tổ chức các khu

đô thị mới theo hướng có cơ sở hạ tầng hiện đại, đồng bộ, tăng tỷ lệ trung bình tầng cao, triệt để khai thác không ngầm và trên không, mật độ xây dựng thấp, ưu tiên đất cho không gian thông thoáng; xây dựng các khu sản xuất, các trung tâm thương mại, dịch vụ, đào tạo và nghiên cứu khoa học, các khu nghỉ ngơi giải trí, đáp ứng nhu cầu vật chất và tinh thần ngày càng cao của nhân dân.

5. Về Quy hoạch giao thông và cơ sở hạ tầng kỹ thuật:

a) Về giao thông vận tải:

+ Cơ sở hạ tầng giao thông vận tải phải ưu tiên phát triển đồng bộ với các công trình kỹ thuật hạ tầng khác nhằm phục vụ một cách hiệu quả cho các hoạt động kinh tế - xã hội, an ninh, quốc phòng của thành phố;

+ Mặt bằng để xây dựng cơ sở hạ tầng giao thông vận tải bao gồm cả hệ thống giao thông động và hệ thống giao thông tĩnh phải sử dụng bình quân đạt 25% quỹ đất đô thị;

+ Việc phát triển giao thông vận tải của thành phố phải lấy phát triển vận tải hành khách công cộng làm khâu trung tâm, đảm bảo tỷ lệ vận tải hành khách công cộng năm 2010 là 30% và năm 2020 là 50% lượng hành khách.

- Về đường bộ:

+ Xây dựng hoàn chỉnh mạng lưới giao thông vành đai, các trục giao thông hướng ngoại của thành phố, kết hợp với các công trình đầu mối, các nút giao thông và các bến xe liên tỉnh ở các vùng ven đô gồm đường vành đai ngoài (xa lộ vành đai), trục đường cao tốc dự kiến xây dựng từ Thủ Thiêm nối sang quốc lộ 51 (Đồng Nai, Bà Rịa – Vũng Tàu), đường Hà Nội, quốc lộ 1A cũ và quốc lộ 1A mới đi Biên Hòa và các tỉnh miền Tây, quốc lộ 13, 22 đi Bình Dương và Tây Ninh, tỉnh lộ 12, 15, 16 gắn kết nội, ngoại ô thành phố với các tỉnh xung quanh, tỉnh lộ 10, 50 đi Đức Hòa, Cần Giuộc (Long An), đường Vĩnh Phước nối xuống khu công nghiệp Hiệp Phước và đi Cần Giò, gắn với các đường vành đai, đường trục ngoài thành phố;

+ Xây dựng mới, cải tạo mở rộng, nâng cấp các trục đường giao thông chính đô thị hiện có kể cả cầu, kết hợp mở rộng, xây dựng mới các nút giao thông quan trọng và hệ thống tín hiệu, nối mạng từ các nút về trung tâm điều khiển giao thông của toàn